TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 27 - 12 -2023
V/v. Tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Hồ Hồng Hoa
- Ông Nguyễn Hồng Quân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 12 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 76/2023/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2023, về việc *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 15/12/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Đinh Văn Kh – Sinh năm 1981 "*Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt"*

- *Bị đơn*: Chị Bùi Thị Đ – Sinh năm 1978 *"Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt"*

Cùng địa chỉ: Thôn Hồng Th, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của người xin ly hôn cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Đinh Văn Kh trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn chị Bùi Thị Đ được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 22/05/2009 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn Hồng Th, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Vợ chồng chung sống hòa thuận được 10 năm thì xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, vợ chồng ly thân được 06 tháng nay. Nay nguyên đơn thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau nên yêu cầu ly hôn với bị đơn.

- Về con chung: Vì con chung có nguyện vọng được ở với bị đơn, nguyên đơn cũng có nguyện vọng để con chung duy nhất là Đinh Thị Khánh L (sinh ngày 22/9/2011) cho bị đơn nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi và tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bị đơn mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng gồm Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn, bị đơn nhận và có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại bản tự khai bị đơn giao nộp cho Tòa án thể hiện: Bị đơn cũng đồng ý ly hôn, có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung, tài sản không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu ly hôn của anh Đinh Văn Kh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành giao nhận văn bản tố tụng hợp lệ cho bị đơn theo quy định tại khoản 5 Điều 177 BLTTDS nhưng bị đơn không có mặt theo thông báo, nên tiến hành phiên họp kiểm tra chứng cứ vắng mặt bị đơn và thông báo kết quả cho bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 210 BLTTDS.

Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 228, Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn hoàn toàn hợp pháp.

Theo nguyên đơn, sau khi kết hôn vợ chồng đã chung sống được một thời gian nhưng do xảy ra mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân được 06 tháng nay. Nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, nên muốn ly hôn.

Đối với bị đơn, tuy đã được thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng bị đơn không thực hiện quyền tham gia tố tụng của mình theo quy định của pháp luật, cho thấy bị đơn không mong muốn níu kéo quan hệ hôn nhân với nguyên đơn. Qua bản tự khai của bị đơn gửi cho Tòa án cho thấy vợ chồng đã sống ly thân, không còn tình cảm, hiện bị đơn mong muốn được ly hôn.

Căn cứ hoàn cảnh sống hiện tại và quá trình giải quyết vụ án, HĐXX nhận thấy vợ chồng nguyên đơn và bị đơn đã sống ly thân không còn sống chung với nhau, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3]. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung: Con chung của vợ chồng Đinh Thị Khánh L có nguyện vọng được ở với bị đơn. Nguyên đơn có nguyện vọng để con chung cho bị đơn nuôi dưỡng, bị đơn cũng có mong muốn được nuôi con chung. Nguyên đơn tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi, bị đơn cũng đồng ý. Xét nguyện vọng của các đương sự như trên là phù hợp nên HĐXX cần chấp nhận.

[4]. Về tài sản và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng định kỳ theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 48, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, 70, khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Đinh Văn Kh được ly hôn chị Bùi Thị Đ.

[2]. Về con chung: Giao con chung Đinh Thị Khánh L (Sinh ngày 22/9/2011) cho chị Bùi Thị Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi. Anh Đinh Văn Kh cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng mỗi tháng kể từ ngày xét xử (ngày 27/12/2023) đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, khi bị đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà nguyên đơn không chịu đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như thỏa thuận hoặc đóng không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được phép cản trở. Các bên có thể thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu Tòa án thay đổi nếu người trực tiếp nuôi con không đủ điều kiện nuôi. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[3]. Về án phí: Anh Đinh Văn Kh phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn và 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng định kỳ nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn)* theo biên lai số 0011971 ngày 23/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nay anh Đinh Văn Kh phải nộp thêm 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

[4]. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[5]. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Hải, NX, HT (GCNKH số 24, ngày 22/5/2009);
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký đóng dấu**)**

Phạm Huy Bình